

Phú Thọ, ngày 19 tháng 4 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội;

Công ty: Công ty Cổ phần Nhôm Sông Hồng

Trụ sở chính: Phố Hồng Hà, Phường Bến Gót, Thành phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ.

Điện thoại: 0210 3862644

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Lê Văn Thắng – Chức vụ Tổng giám đốc

Địa chỉ: Phường Gia cầm, Thành phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ;

Điện thoại: 0913.061744;

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

1. Báo cáo Thường Niên năm 2020;

Thông tin này được công bố trên trang điện tử Công ty vào ngày 19/04/2021 tại đường dẫn: <http://shalumi.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận: 

- Như kính gửi (CBTT);
- Web công ty;
- Lưu VT, TK HĐQT.

Người Đại diện Pháp Luật

Lê Văn Thắng



Shalumi
Thương hiệu hàng đầu

**CÔNG TY CỔ PHẦN
NHÔM SÔNG HỒNG**

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

2020

Phú Thọ, tháng 4 năm 2021

MỤC LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG	4
1. Thông tin khái quát.....	4
2. Quá trình hình thành và phát triển.....	4
3. Ngành nghề đăng ký kinh doanh.....	7
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.....	8
4.1. Mô hình quản trị.....	8
4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý.....	8
5. Định hướng phát triển.....	10
5.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:	10
5.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn.....	11
5.3. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.	12
6. Các rủi ro:	12
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM.....	16
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	16
2. Tổ chức và nhân sự:.....	18
3. Tình hình đầu tư:	31
4. Tình hình tài chính.....	31
4.1. Tình hình tài chính.....	31
4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:.....	32
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:	33
5.1. Cổ phần:.....	33
5.2. Cơ cấu cổ đông:	33

5.3. Vốn điều lệ.....	33
5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ:.....	33
6. Báo cáo liên quan đến tác động môi trường và xã hội của Công ty:.....	33
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC.....	34
1. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh.....	34
2. Tình hình tài chính.....	35
2.1. Tình hình tài sản.....	35
2.2. Tình hình nợ phải trả.....	35
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.....	35
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.....	35
IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty.....	36
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.....	37
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty.....	37
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.....	37
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....	38

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN NHÔM SÔNG HỒNG**
- Tên tiếng anh: Song Hong Aluminium Joint Stock Company
- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Nhôm Sông Hồng - Mã chứng khoán: NSH
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2600213532 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Phú Thọ cấp lần đầu ngày 07/10/2004, thay đổi lần thứ 12 ngày 06/07/2020
- Vốn điều lệ: 206.934.370.000 Việt Nam đồng
- Địa chỉ: Phố Hồng Hà, Phường Bến Gót, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Việt Nam
- Số điện thoại: 02103 862 715, 0210.3862644
- Website: www.shalumi.com.vn
- Email: sha@shalumi.com.vn

2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Nhôm Sông Hồng tiền thân là Công ty Nhôm Sông Hồng thuộc Tổng Công ty xây dựng Sông Hồng được thành lập vào tháng 4 năm 1999 theo quyết định 389/BXD của Bộ trưởng Bộ Xây dựng. Sau đó, Công ty chính thức được chuyển đổi sang mô hình Công ty cổ phần vào tháng 10 năm 2004 theo Quyết định số 1321/QĐ -BXD ngày 16 tháng 8 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Xây Dựng với tên gọi là Công ty cổ phần Nhôm Sông Hồng. Công ty có 13 Nhà Máy trong quần thể diện tích gần 7 hecta của Công ty.

Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2600213532 cấp lần đầu ngày 07/10/2004, đăng ký thay đổi lần 11 ngày 17 tháng 07 năm 2019 do Sở kế hoạch đầu tư tỉnh Phú Thọ cấp.

Lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty ngay tập trung chủ yếu vào sản xuất kinh doanh các sản phẩm Nhôm thanh định hình, Nhôm luyện đúc nguyên liệu và gia công các loại sản phẩm từ nhôm.

Mức vốn điều lệ ban đầu của Công ty cổ phần Nhôm Sông Hồng là 8,6 tỷ đồng. Hiện nay, vốn điều lệ của Công ty là 206,9 tỷ đồng. Trong những năm qua, Công ty luôn tập

trung nguồn lực để phát triển và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, cải tiến kỹ thuật, đầu tư công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, sản xuất nhiều sản phẩm mới và mở rộng thị trường, thị phần.

Công ty là đơn vị có đầy đủ năng lực của nhà máy khép kín từ khâu luyện đúc nhôm hợp kim nguyên liệu đến thành phẩm cuối cùng là nhôm thanh định hình Sơn tĩnh điện, nhôm thanh phủ phim vân gỗ và Nhôm anode ô xi hoá mạ màu đưa vào ngành nhôm công nghiệp, ngành nhôm xây dựng. Cho đến nay với sự đầu tư bài bản, chuyên sâu, cải tiến Công nghệ, nâng cao trình độ kỹ thuật sản xuất, Công ty đã đơn vị dẫn đầu ngành Nhôm Việt ứng dụng xuất sản phẩm nhôm sơn tĩnh điện công nghệ sơn PVDF (Công nghệ sơn Ô tô tạo ra nhiều sản phẩm nhôm chất lượng cao cấp, đa dạng màu sắc), Công nghệ nhôm Phun cát xử lý bề mặt, Công nghệ nhôm Anode đánh bóng ô xi hoá mạ màu (màu trắng Inox, màu vàng gương...) với công nghệ điện phân cực, điện di mạ màu tạo ra sản phẩm chất lượng dẫn đầu có thể bảo hành từ 10 năm, 20 năm, 30 năm và lâu hơn nữa.

Năng lực sản xuất của Công ty:

Công ty có 12 Nhà Máy trong quần thể diện tích gần 7 hecta của Công ty. Gồm:

- 01 Nhà máy luyện đúc nhôm nguyên liệu (02 lò) với công suất 18.000 tấn/năm;
- 02 Nhà máy Đùn ép nhôm (9 dàn máy) công suất 16.000 tấn/năm;
- 03 Nhà Máy sơn tĩnh điện với 03 dây chuyền: Công suất đạt 14.000 tấn/năm;
- 02 Nhà máy phủ phim vân gỗ: công suất đạt 6.000 tấn/năm;
- 02 Nhà Máy nhôm Anode ô xi hóa mạ màu: Công suất đạt 21.000 tấn/năm;
- 01 Nhà Máy nhôm Anode sản phẩm gia công chế tạo;
- 01 Nhà Máy gia công cơ khí.

Tháng 07/2017, Công ty tự hào là đơn vị duy nhất trong ngành nhôm đủ năng lực được niêm yết trên sàn chứng khoán HNX, mã chứng khoán NSH

Trải qua hơn 20 năm hình thành và phát triển, thương hiệu Công ty Cổ Phần Nhôm Sông Hồng, thương hiệu nhôm Sông Hồng – SHALUMI có mặt trên thị trường, đã trở

thành cái tên khá nổi tiếng và uy tín trong ngành xây dựng. Cái tên được tìm kiếm hàng đầu trong ngành nhôm Việt Nam và trên thị trường Quốc tế về ngành nhôm Việt. Bên cạnh đó, sản phẩm của Công ty còn vinh dự được nhận nhiều các giải thưởng, huân huy chương. Cụ thể:

STT	Tên Huy chương, Bằng khen	Đơn vị cấp	Ngày trao
1	Huy chương vàng chất lượng cao Ngành Xây dựng	Bộ Xây dựng	17/04/2000
2	Huy chương vàng tại hội trợ Triển lãm Quốc tế hàng công nghiệp Việt Nam	Ban tổ chức Hội chợ	23/10/2000
3	02 Huy chương vàng chất lượng cao Ngành Xây dựng (Loại mờ + Loại bóng)	Bộ Xây dựng	17/01/2001
4	Huy chương vàng tại Hội trợ Triển lãm Quốc tế hàng công nghiệp Việt Nam	Ban tổ chức Hội chợ	22/10/2001
5	2 Huy chương vàng chất lượng cao Ngành Xây dựng (Loại mờ + Loại bóng)	Bộ Xây dựng	20/06/2002
6	Huy chương vàng Hội chợ hàng Việt Nam chất lượng cao phù hợp tiêu chuẩn Made in Vietnam.	Ban tổ chức Hội chợ	18/05/2002
7	Huy chương vàng tại Hội trợ Triển lãm Quốc tế hàng Công nghiệp Việt Nam, cấp ngày 22 tháng 10 năm 2002	Ban tổ chức Hội chợ	22/10/2002
8	Huy chương vàng Hội chợ "Vietnam Conexpo 2003", cấp ngày 30 tháng 4 năm 2003	Ban tổ chức Hội chợ	30/04/2003
9	Giải thưởng cao quý " Sao Vàng đất Việt".	Trung ương Đoàn cùng Hội các nhà	08/09/2005

		Doanh nghiệp trẻ Việt Nam	
10	Giải "Năm năm sản phẩm chất lượng cao ngành Xây dựng 2001-2006"	Bộ Xây dựng	20/04/2006
11	Huân chương lao động Hạng ba	Chủ tịch nước	10/03/2009
12	Kỷ niệm chương Nhà tài trợ chính Hội trợ triển lãm Quốc tế ngành xây dựng và trang trí nội ngoại thất Vietbuild Hà Nội 21 tháng 3 năm 2021	Bộ Xây dựng	21/03/2021
13	Bằng khen của UBND Tỉnh Phú Thọ về An toàn - Vệ sinh lao động	UBND Tỉnh Phú Thọ	2020
14	Giải Nhì Hội Thi sáng tạo tỉnh Phú Thọ về cải tiến kỹ thuật	UBND Tỉnh Phú Thọ	2020
15	Kỷ niệm chương Nhà tài trợ chính Hội trợ triển lãm Quốc tế ngành xây dựng và trang trí nội ngoại thất Vietbuild Hồ Chí Minh 21 tháng 4 năm 2021	Bộ Xây dựng	2021

Công ty cổ phần Nhôm Sông Hồng - là Hội viên sáng lập hội Nhôm thanh định hình Việt Nam; là Thành Viên Ban Ban Thường Vụ Hiệp Hội Nhôm, Là Chủ Tịch Hiệp Hội Nhôm nhiệm kỳ 2019 – 2023 do Ông Nguyễn Minh Kế - làm Chủ tịch Hiệp Hội (Ông Nguyễn Minh Kế là Phó chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Nhôm Sông Hồng).

3. Ngành nghề Đăng ký kinh doanh:

Tên ngành nghề	Mã ngành
- Sản xuất các cấu kiện kim loại Chi tiết: Sản xuất Nhôm định hình các loại; Các sản phẩm khác từ Nhôm	2511

- Bán buôn kim loại và quặng kim loại, các sản phẩm từ Nhôm	4662
- Vận tải hàng hóa đường bộ	4933
- Vận tải hàng hóa bằng đường Thủy nội địa	5022
- Đại lý ký gửi, mua bán hàng hóa	46101
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê chi tiết: Kinh doanh Nhà	6810
- Sản xuất kinh doanh các loại hàng hóa, vật tư, vật liệu Xây dựng; Xây dựng cơ sở hạ tầng khu đô thị, khu công nghiệp; Xây dựng các công trình công nghiệp, dân dụng, giao thông, thủy lợi, thủy điện, công trình bưu chính viễn thông, đường dây điện cao, hạ thế, trạm biến áp; Gia công lắp đặt các loại cấu kiện chi tiết Nhôm phục vụ Xây dựng; Trang trí nội ngoại thất công trình xây dựng; Tư vấn đầu tư các dự án.	

Địa bàn kinh doanh: Công ty có trụ sở chính tại Phú Thọ

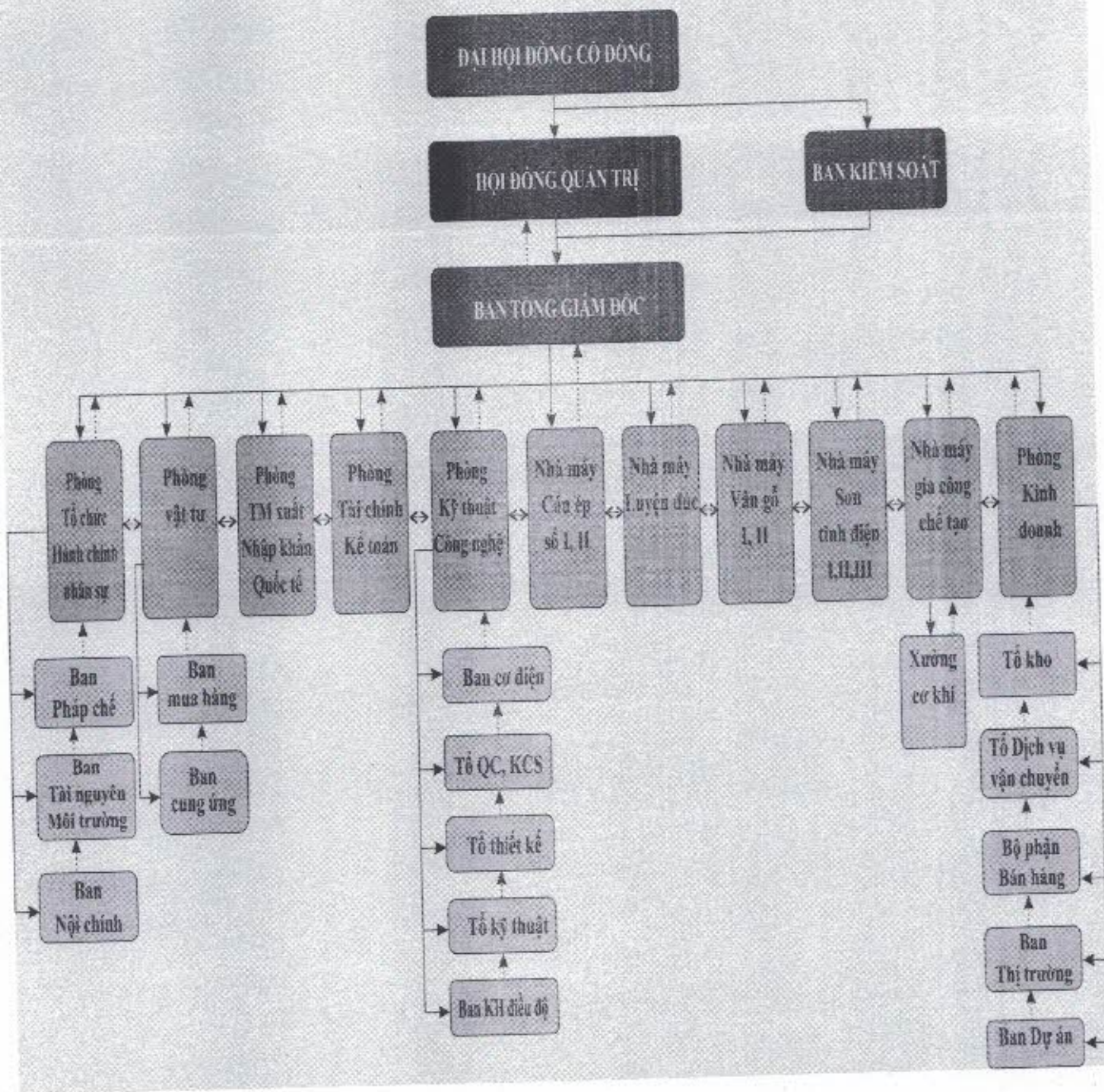
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

4.1. Mô hình quản trị: Mô hình quản trị doanh nghiệp bao gồm: Đại hội Đồng cổ đông; Ban Kiểm soát, Hội đồng Quản trị; Ban Điều hành đứng đầu là Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc. Cơ cấu tổ chức của Công ty được xây dựng trên nguyên tắc phân công, quản lý theo các khối chức năng công việc, có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Tổng Giám đốc quản lý, điều hành thông qua việc phân cấp, phân quyền để trực tiếp giải quyết các công việc cụ thể thông qua các Phó Tổng Giám đốc.

4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý

Cơ cấu quản lý Công ty được tổ chức theo sơ đồ sau

SƠ ĐỒ BỘ MÁY TỔ CHỨC



4.3. Công ty con, Công ty liên kết:

❖ Công ty con: Không có

❖ Công ty liên kết:

- Tên Công ty: Công ty cổ phần Xây dựng Sông Hồng 26
- Địa chỉ: Phố Tiên Phú, phường Cát Tiên, T.p Việt Trì, tỉnh Phú Thọ
- Điện thoại: 02103840648 Fax: 02103845460
- Người đại diện theo Pháp luật: Ông Trịnh Văn Hậu – Giám đốc Công ty
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2500162066 đăng ký lần đầu ngày 22/10/2004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Thọ cấp, thay đổi lần thứ 5 ngày 31/03/2020.
- Ngành nghề kinh doanh: Xây dựng công trình đường bộ; xây dựng công trình công ích, Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng, v.v...
- Vốn điều lệ : **5.100.000.000** đồng
- Tỷ lệ cổ phần Công ty nắm giữ: nắm giữ **25%** tổng số cổ phần của Công ty cổ phần Xây dựng Sông Hồng 26.

5. Định hướng phát triển

5.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong những năm tới sẽ tiếp tục tập trung mạnh vào lĩnh vực sản xuất kinh doanh Nhôm thanh định hình, đẩy mạnh sản phẩm nhôm thanh cao cấp công nghệ Anode và anodizing đưa sản phẩm Nhôm Sông Hồng

thương hiệu Shalumi. SH - ONE, SHA và các thương hiệu liên kết VICSHALUMI, CGRA SHALUMI chiếm lĩnh được thị trường trong nước và đẩy mạnh được xuất khẩu ra thị trường thế giới.

5.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Khi nền kinh tế bước qua khủng hoảng dịch bệnh Covid -19 và đang trên đà hồi phục mạnh, địa dư tăng trưởng còn lớn đặc biệt trong lĩnh vực xây dựng, bất động sản. Trong số các nguyên liệu phục vụ ngành xây dựng, Nhôm đóng vai trò rất lớn, thay thế một số nguyên liệu ngày càng khan hiếm, bị hạn chế khai thác. Tỷ lệ sử dụng nhôm tính trên đầu người tại Việt Nam còn thấp so với nhiều nước trong khu vực. Do đó, với vị thế là một trong những Doanh Nghiệp hàng đầu sản xuất Nhôm thanh định hình hiện nay, Shalumi tiếp tục đầu tư mở rộng quy mô Nhà máy, cải tiến kỹ thuật công nghệ để phát huy nền tảng to lớn trải qua quá trình gây dựng và vững tin vào định hướng chiến lược mà Công ty đã đề ra. Tuy nhiên, lợi thế là vậy nhưng các Công ty hoạt động trong ngành Nhôm thanh định hình chịu sự ảnh hưởng rất lớn từ các đối tác nước ngoài như Trung Quốc, chính sách bảo hộ thương mại về giá cả cao làm ảnh hưởng lớn đến việc tiêu thụ Nhôm Thanh định hình trong nước, mặt khác chính sách Nhà Nước cũng như định hướng phát triển ngành Nhôm, những ưu đãi, khuyến khích rất hạn chế, v.v... bên cạnh đó, chi phí sản xuất phụ thuộc rất nhiều vào giá cả của nguyên vật liệu đầu vào liên tục biến động sẽ ảnh hưởng lớn đến kết quả kinh doanh nếu không có kế hoạch dài hạn trong việc dự trữ nguyên liệu hợp lý. Đứng trước tình hình trên Công ty cũng đã có những kế hoạch phát triển phù hợp như:

- Phát triển sản phẩm mới theo xu hướng, nhu cầu khách hàng thời đại mới.
- Nâng cao năng lực sản phẩm 3 phân khúc tệp khách hàng: Khách hàng truyền thống, khách hàng tầm trung, Khách hàng tầm cao.
- Mở rộng thêm mô hình hệ sinh thái sản phẩm trong ngành, mô hình hệ sinh thái kinh doanh với đối tác hợp tác.
- Nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm, hiệu quả và sức cạnh tranh, bảo đảm mức tăng trưởng cao và bền vững, gia tăng giá trị cổ phần Công ty.

- Xây dựng hệ thống quản lý một cách toàn diện, phát huy những lợi thế có sẵn và hạn chế các mặt yếu kém còn tồn tại.
- Xây dựng phát triển thương hiệu, mở rộng thị trường, đáp ứng nhu cầu trong nước và đẩy mạnh xuất khẩu, khẳng định vị thế của Công ty trên thị trường trong và ngoài nước.
- Phát triển các sản phẩm mới dẫn hướng thị trường theo xu thế đang cấp về Nhóm thanh định hình;
- Tiến hành đổi mới công nghệ, máy móc, thiết bị và dây chuyền sản xuất, quản lý hiện đại để giảm thiểu chi phí, đa dạng hóa, nâng cao công suất và chất lượng sản phẩm.
- Ổn định, tạo sự phát triển cho đời sống của CBCNV và đóng góp cho sự phát triển cộng đồng xã hội.

5.3. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.

- Cung cấp các sản phẩm dịch vụ hoàn hảo đến khách hàng.
- Môi trường làm việc thân thiện và hiệu quả cao, có đạo đức nghề nghiệp và có nhiệt huyết xây dựng Công ty.

6. Các rủi ro:

6.1. Rủi ro về kinh tế:

❖ Tốc độ tăng trưởng kinh tế:

Tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế là một trong những yếu tố tác động trực tiếp đến cung cầu của các doanh nghiệp, nếu tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế quốc dân cao sẽ góp phần tạo điều kiện cho các doanh nghiệp trong đó có Công ty cổ phần Nhôm Sông Hồng phát triển sản xuất, nâng cao hiệu quả kinh doanh và ngược lại. Trước những tác động của nền kinh tế, Công ty đã xem xét một cách thận trọng trong việc hoạch định chiến lược phát triển của mình dựa trên cơ sở hạn chế tới mức tối đa những tác động tiêu cực của nền kinh tế đến doanh nghiệp, cùng với đó là sử dụng tối đa những thuận lợi mà nền kinh tế mang lại

cho lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Công ty, từ đó có thể phát huy tối đa tiềm lực vốn có của Công ty để có thể duy trì tốc độ tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.

❖ **Rủi ro lạm phát:**

Năm 2021, nhiều khả năng lạm phát sẽ gia tăng trở lại do nhiều nguyên nhân như: Ảnh hưởng của dịch bệnh Covid - 19, sự gia tăng giá xăng dầu, nguyên vật liệu đầu vào, gia tăng các loại phí dịch vụ vận tải logistics, v.v... Để hạn chế rủi ro về lạm phát, Công ty luôn chủ động sớm thời điểm phát sinh nhu cầu nguyên vật liệu và dự liệu được giá cả đầu vào để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty đảm bảo tính ổn định và kế hoạch sản xuất kinh doanh.

❖ **Rủi ro tỷ giá hối đoái:**

Trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thì nguyên vật liệu phục vụ cho sản xuất chủ yếu được nhập khẩu từ nước ngoài và được thanh toán bằng ngoại tệ. Trong khi đó, sản phẩm đầu ra của Công ty chủ yếu lại được bán ở thị trường trong nước và được thanh toán bằng đồng Việt Nam. Vì vậy, khi có sự biến động về tỷ giá hối đoái thì giá thành sản xuất, doanh thu và lợi nhuận của Công ty cũng sẽ bị ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp. Để hạn chế được các rủi ro này, bộ phận thị trường và kế toán luôn theo dõi và cập nhật các biến động về kinh tế, chính trị trên toàn thế giới nhằm đánh giá sự ảnh hưởng đến tỷ giá đồng tiền để báo cáo ban lãnh đạo xem xét và có phương án xử lý phù hợp. Bên cạnh đó, trong các giao dịch kinh tế với khách hàng, Công ty luôn có các phương án giá đầu vào và đầu ra phù hợp với tỷ giá tại thời điểm ký kết nhằm giảm thiểu sự ảnh hưởng của sự biến động tỷ giá, đảm bảo ổn định nguồn lợi nhuận cho Công ty.

❖ **Rủi ro lãi suất:**

Do đặc thù ngành cần vốn lưu động lớn, khoản vay nợ tài chính giúp Công ty bổ sung vốn hoạt động kinh doanh, đón bắt cơ hội hợp tác đầu vào và thúc đẩy phát triển thị trường, thị phần. Tuy nhiên, lãi suất vay cũng ảnh hưởng đáng kể trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Với việc sử dụng nguồn vốn vay lớn thì chi phí lãi vay tài chính hàng năm đã bót vào nguồn lợi nhuận gộp mang lại từ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công

ty, Khi lãi suất biến động tăng hoặc hoạt động kinh doanh của Công ty lợi nhuận thấp sẽ ảnh hưởng lớn tái đầu tư phát triển Công ty và cũng có thể bị thua lỗ.

Đánh giá được ảnh hưởng lớn của việc sử dụng nguồn vốn vay lớn, trong những năm qua Bộ phận Tài chính – Kế toán của Công ty luôn cập nhật thường xuyên tình hình lãi suất của thị trường, bên cạnh đó cũng thường xuyên đánh giá các tác động của các thông tin về Kinh tế, Chính trị, xã hội trong và ngoài nước tới sự biến động của lãi suất thị trường để có những biện pháp phòng ngừa cần thiết, tránh sự bị động trong quá trình xử lý khi lãi suất tăng cao. Cùng với đó, ban lãnh đạo Công ty cũng đang hướng đến việc xây dựng lộ trình tăng nguồn vốn điều lệ Công ty trong những năm tiếp theo bằng hình thức phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho đối tác chiến lược, v.v... nhằm bổ sung nguồn vốn kinh doanh của Công ty, giảm thiểu nguồn vốn vay tài chính và chủ động trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

6.2. Rủi ro luật pháp và chính sách

Hoạt động kinh doanh của Công ty chịu sự điều chỉnh của nhiều văn bản pháp luật khác nhau như luật Doanh nghiệp, luật Chứng khoán, luật Bảo vệ Môi trường, các văn bản pháp luật quy định về hoạt động sản xuất các cấu kiện kim loại, cũng như các hoạt động kinh doanh khác của Công ty v.v... Trên thực tế, các sắc luật này vẫn cần có sự sửa đổi cho phù hợp, chặt chẽ hơn trong thời gian tới. Việc sửa đổi các quy định này cũng sẽ tác động không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tuy nhiên, có thể thấy được mặt tích cực từ những thay đổi này đó là tạo ra hành lang pháp lý ngày càng chặt chẽ và khoa học, phù hợp với hệ thống pháp luật và thông lệ Quốc tế, tạo điều kiện thu hút nguồn vốn đầu tư nước ngoài cũng như giúp cho các hoạt động sản xuất kinh doanh trong nước tiến hành thuận lợi hơn.

6.3. Rủi ro đặc thù ngành:

❖ Rủi ro về Nguyên vật liệu

Nguyên liệu đầu vào của Công ty chủ yếu là phôi nhôm (nhôm thỏi và nhôm billet), chiếm gần 80% cơ cấu giá thành sản xuất của Công ty. Nguồn cung cấp phôi nhôm hiện tại

Công ty vẫn phải nhập khẩu nguyên liệu phôi nhôm từ nước ngoài, bao gồm các nước: Trung quốc, Ấn độ, Nam phi, Úc, Malaysia, Taiwan, Singapore,... Bên cạnh đó là nguồn phôi nhập trong nước để chủ động điều tiết nguồn, giá đáp ứng tính kịp thời và cạnh tranh. Nguồn nguyên liệu đầu vào biến động sẽ ảnh hưởng lớn đến chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm của Công ty. Cụ thể, trong trường hợp giá nhôm thế giới biến động tăng giảm không theo chu kỳ trong khoảng thời gian 1-2 tháng từ khi Công ty ký hợp đồng nhập khẩu, mở L/C đến khi hàng về dẫn tới sự tăng giảm chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm không như kế hoạch của Công ty. Đối mặt với rủi ro này, Công ty đã có biện pháp kiểm soát bằng cách luôn bám sát tình hình biến động giá cả nguyên vật liệu đồng thời luôn đưa ra kế hoạch dự trữ nguyên vật liệu thích hợp để phục vụ cho nhu cầu sản xuất kinh doanh từng thời kỳ.

❖ Rủi ro về thị trường tiêu thụ:

Thị trường tiêu thụ luôn là bài toán khó khăn nhất đối với các doanh nghiệp thuộc ngành nhôm. Tác động từ sự bất ổn của tình hình kinh tế thế giới (suy thoái, lạm phát, khủng hoảng tài chính kéo dài, v.v...) ảnh hưởng mạnh đến tình hình kinh tế của nhiều nước nhất là các nước đang phát triển. Bên cạnh đó đầu năm 2020 nhôm Trung quốc nhập khẩu về Việt Nam vẫn còn nhiều và tâm lý người tiêu dùng Việt Nam thích gắn mác xuất xứ “Nhôm Nhập Khẩu” cũng làm ảnh hưởng không nhỏ đến việc tiêu thụ sản phẩm Nhôm trong nước;

Nền kinh tế Việt Nam trải qua đại dịch Covid -19 trải qua thử thách khó khăn. Mặc dù thị trường bất động sản sôi động, đầu tư xây dựng cơ bản mọc lên khắp toàn quốc, tuy nhiên do nhiều ngành nghề ảnh hưởng bởi Đại dịch Covid thiệt hại tài chính kinh doanh, dòng tiền lưu động trên thị trường thanh khoản chậm. Sau khi đại dịch được chính phủ kiểm soát tốt, những tín hiệu tích cực trong năm 2020 phục hồi nhanh và những tháng đầu năm 2021 khi các công trình dân dụng và công nghiệp cũng như các dự án đầu tư trước đây vẫn triển khai, Nhưng dấu hiệu thị trường tiêu thụ vẫn chậm vẫn kéo theo sang Quý I năm 2021.

Bên cạnh đó, thị trường nhôm định hình quốc tế hầu như đã phân chia xong thị phần là thách thức lớn khi Công ty muốn mở rộng, tìm kiếm thị trường tiêu thụ. Mặt khác, Công ty gặp rào cản khi các nước đang tăng cường bảo hộ về giá cả. Đây là các yếu tố có thể làm thu hẹp thị trường xuất khẩu, kể cả thị trường trong nước qua đó làm ảnh hưởng đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty.

❖ **Rủi ro về nhân lực:**

Các khu công nghiệp mọc lên nhiều các Công ty sản xuất luôn cần đội ngũ lao động khá lớn để phục vụ nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của mình. Sự biến động về nguồn cung ứng lao động luôn luôn diễn ra ở mức độ cao và rủi ro về thiếu hụt nhân lực luôn là một trong các tiêu chí mà Công ty phải quan tâm. Nhằm giảm thiểu rủi ro về nhân lực ở mức thấp nhất, Công ty luôn đưa ra các chế độ, chính sách ưu đãi đối với cán bộ công nhân viên như luôn tạo môi trường làm việc tốt nhất cho CBCNV, thường xuyên tuyển dụng và đào tạo nâng cao trình độ tay nghề cho đội ngũ công nhân. Đào tạo và bồi dưỡng các cán bộ có năng lực, tạo cơ hội cho đội ngũ lao động trẻ để bổ sung cho các cấp quản lý.

* **Rủi ro vì dịch bệnh Covid -19:**

Tình hình dịch bệnh Covid -19 diễn ra trong suốt thời gian từ cuối năm 2019 đến tháng 3/2021 đã và đang tác động đến nhiều mặt của đời sống kinh tế, xã hội làm cho việc sản xuất kinh doanh của toàn ngành kinh tế ảnh hưởng nói chung và việc sản xuất - bán hàng của Công ty nói riêng. Phải rất nỗ lực, điều tiết kế hoạch kinh doanh Công ty mới đạt được kết quả Doanh thu, lợi nhuận, thị trường, thương hiệu, sản phẩm mới,... và quản trị tốt tài chính như năm 2020.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2020:

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Năm 2020
Tổng giá trị tài sản	851.600.906.598
Vốn chủ sở hữu	240.935.798.058
Doanh thu thuần	858.884.462.763
Lợi nhuận thuần HĐKD	4.454.309.136
Lợi nhuận khác	477.133.817
Lợi nhuận trước thuế	4.931.442.953
Lợi nhuận sau thuế	3.889.624.500
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân	1.6%
Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ	Công ty chưa tổ chức ĐHCĐ nên chưa trình phương án chia cổ tức

(Nguồn: BCTC Kiểm toán năm 2020)

Năm 2020, nền kinh tế trong nước nói chung và lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh nói riêng của Công ty có nhiều biến động ảnh hưởng của dịch bệnh covid 19 ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Năm 2020 giá cả nguyên vật liệu đầu vào (Nhôm thỏi, nhôm Billet, Nhôm Phế) cũng khan hiếm do cung thiếu cầu, dịch vụ vận tải biển cũng tăng, xăng dầu, nguyên phụ liệu cũng tăng, ... khiến giá nguyên liệu biến động mạnh, giá thành sản xuất tăng, trong khi giá thị trường sản phẩm nhôm thanh đầu ra điều chỉnh tăng chậm do sức tiêu thụ chậm

Doanh thu thuần của Công ty trong năm 2020 có mức giảm 8.4% so với năm 2019. Việc doanh thu thuần của Công ty giảm nói trên là do dịch bệnh Covid -19, dẫn đến những khó khăn nhất định của các Doanh nghiệp trong nước trong đó có Công ty.

Lợi nhuận sau thuế của Công ty năm 2020 có mức tăng 128% so với năm 2019. Việc lợi nhuận sau thuế của Công ty tăng do công ty đã tập trung cơ cấu lại nguồn nhân lực và tiết giảm các chi phí, tăng năng suất lao động, tăng sản phẩm mới, mở rộng thêm thị trường.

- **Tình hình thực hiện so với kế hoạch:**

Chỉ tiêu	Kế hoạch Năm 2020	Thực hiện Năm 2020	Tỷ lệ %
Doanh thu (tỷ đồng)	1.100	858,88	78
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	10	3,889	38

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1. Danh sách Ban điều hành

Danh sách Ban Tổng Giám đốc

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Lê Văn Thắng	Tổng Giám đốc
2	Đào Vịnh Long	Phó tổng giám đốc
3	Đỗ Thị Thanh Tùng	Phó Tổng Giám đốc
4	Phan Tiến Hòa	Phó Tổng Giám đốc

Phòng Tài chính Kế toán

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Thị Bích Thủy	Trưởng phòng TCKT

2.2 Sơ yếu lý lịch Ban điều hành:

♣ Ông Lê Văn Thắng – Tổng Giám đốc

- Họ và Tên: Lê Văn Thắng
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 02/04/1973
- Nơi sinh: Mai Tùng – Hạ Hoà – Phú Thọ
- CMND: Số 131060960 cấp ngày 30/06/2004 CA Phú Thọ
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Mai Tùng – Hạ Hoà – Phú Thọ
- Địa chỉ thường trú: Số 25 Kim Đồng, Gia Cẩm, Việt Trì, Phú Thọ
- Số ĐT liên lạc ở Cơ quan: 02103862715
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kinh tế
- Quá trình Công tác:

Thời gian	Đơn vị Công tác	Chức vụ
○ Từ 1993 – 1996	Phòng quản lý di tích - Khu di tích lịch sử Đền Hùng	Nhân viên
○ Từ 1996 – 1997	Phòng Kỹ thuật - Công ty Công nghiệp Bê tông và vật liệu xây dựng - Phú Thọ	Nhân viên
○ Từ 1997 – 2003	Phòng Kỹ thuật - Công ty Nhôm Sông Hồng	Nhân viên

○ Từ 2004 – 2011	Phân xưởng Ô xy hoá - Công ty CP nhôm Sông Hồng	Quản đốc
○ Từ năm 2004 đến tháng 04 năm 2015	Thành viên Ban kiểm soát - Công ty CP nhôm Sông Hồng	Thành viên ban kiểm soát
○ Từ 04/2015 - nay	Thành viên Hội đồng Quản trị - Công ty CP nhôm Sông Hồng	Thành viên Hội đồng Quản trị
○ Từ 2011 – 12/2018	Phòng kinh doanh - Công ty CP nhôm Sông Hồng	Trưởng phòng kinh doanh
○ Từ 12/2018 - 2019	Công ty cổ phần Nhôm Sông Hồng	Phó Tổng Giám đốc
- Từ 2020 đến nay	Công ty cổ phần Nhôm Sông Hồng	Tổng Giám đốc

- Chức vụ Công tác hiện nay tại tổ Chức: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc chức:
- Chức vụ hiện tại tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: 1.257.016 cổ phần, tương ứng tỷ lệ 6.07%
 - Đại diện sở hữu: 0 cổ phần
 - Cá nhân sở hữu: 1.257.016 cổ phần, tương ứng tỷ lệ 6.07%
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: 0 cổ phần

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành: Theo quy định

☛ Ông Đào Vĩnh Long – Phó Tổng Giám đốc:

- Họ và Tên: Đào Vĩnh Long
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 02/08/1970
- Nơi sinh: Thị xã Hồng Gai – Quảng Ninh
- CMND: Số 131012699 cấp ngày 14/01/2017 C.A Phú Thọ
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Tam Hiệp – Phúc Thọ - Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: Gia Cẩm – Việt Trì – Phú Thọ
- Số ĐT liên lạc ở Cơ quan: 02103862005
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Quá trình Công tác:

Thời gian	Đơn vị Công tác	Chức vụ
○ Từ 10/1987 – 07/2000	Công ty Đường Rượu Bia Việt Trì	Nhân viên

○ Từ 08/2000 – 11/2004	Công ty cổ phần Nhôm Sông Hồng	T.P Kinh doanh
○ Từ 12/2004 – nay	Công ty cổ phần Nhôm Sông Hồng	Phó Tổng giám đốc
○ Từ 10/2004 – nay	Công ty Cổ phần Nhôm Sông Hồng	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc

- Chức vụ Công tác hiện nay tại tổ Chức viên HĐQT – Phó Tổng giám đốc chức:
- Chức vụ hiện tại tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy 460.965 cổ phần, tương ứng tỷ lệ 2,22% quyền:
 - Đại diện sở hữu: 0 cổ phần
 - Cá nhân sở hữu: 460.965 cổ phần
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan với tổ chức phát Theo quy định hành:

➤ Bà Đỗ Thị Thanh Tùng – Phó Tổng Giám đốc:

- Họ và Tên: Đỗ Thị Thanh Tùng
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 16/07/1964

- Nơi sinh: Phú Cường – Ba Vì – Hà Nội
- CMND: Số 130835793 cấp ngày 26/04/2008 tại C.A Phú Thọ
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Phú Cường – Ba Vì – Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: Phố Gát - phường Thọ Sơn – Việt Trì – Phú Thọ
- Số ĐT liên lạc ở Cơ quan: 0210 3862742
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Quá trình Công tác:

Thời gian	Đơn vị Công tác	Chức vụ
o Từ 1985 – 02/1998	Công ty Hóa chất Việt Trì	Nhân viên
o Từ 3/1998– 7/2004:	Công ty CP Nhôm Sông Hồng	Nhân viên Kế toán
o Từ 8/2004 – 11/2004	Công ty CP Nhôm Sông Hồng	Phó phòng Tài chính Kế toán
- Từ 12/2004 – nay	Công ty CP Nhôm Sông Hồng	Kế toán trưởng
- Từ 05/2007 - Nay	Công ty CP Nhôm Sông Hồng	Thành viên HĐQT – Kế toán trưởng
- Từ 12/2013 – tháng 12/2019	Công ty CP Nhôm Sông Hồng	Thành viên HĐQT – Phó Tổng giám đốc – Kế toán trưởng

- Từ tháng 1/2020 đến nay	Công ty CP Nhôm Sông Hồng	Thành viên HĐQT – Phó Tổng giám đốc TCKD
---------------------------	---------------------------	--

- Chức vụ Công tác hiện nay tại tổ chức: Thành viên HĐQT – Phó Tổng giám đốc chức:
- Chức vụ hiện tại tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: 721.634 cổ phần, tương ứng tỷ lệ 3.49%
 - o Đại diện sở hữu: 0 cổ phần
 - o Cá nhân sở hữu: 721.634 cổ phần
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: không
- Hành vi vi phạm pháp luật: không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành: Theo quy định

♣ Ông Phan Tiến Hòa – Phó Tổng Giám đốc

- Họ và Tên: Phan Tiến Hòa
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 19/08/1968
- Nơi sinh: Xã Tiên Kiên – Huyện Lâm Thao – Tỉnh Phú Thọ
- CMND: Số 130941701 cấp ngày 04/05/2006 C.A Phú Thọ

- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Xã Tiên Kiên – Huyện Lâm Thao – Tỉnh Phú Thọ
- Địa chỉ thường trú: Khu 14 – Phường Gia Cẩm – Việt Trì – Phú Thọ
- Số ĐT liên lạc ở Cơ quan: 02103862744
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Công nghệ Hóa
- Quá trình Công tác:

Thời gian	Đơn vị Công tác	Chức vụ
○ Từ 1992 – 1993	XNLH Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc	Công nhân kỹ thuật
○ Từ 1993 – 1996	Sinh viên trường ĐHBK Hà Nội	Sinh viên
○ Từ 1996 – 1998	Công ty Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc	Kỹ thuật viên Nhà máy
○ Từ 1998 – 1999	Giáo viên trường Đào tạo nghề Giấy Bãi Bằng – Phú Thọ	Giáo viên Công nghệ
○ Từ 2004 – 2016	Công ty cổ phần Nhôm Sông Hồng	Trưởng phòng Kỹ thuật Công nghệ
○ Từ 6/2016 – 4/2017	Công ty cổ phần Nhôm Sông Hồng	Thành viên HĐQT

○ Từ 2016 – nay	Công ty cổ phần Nhôm Sông Hồng	Phó Tổng giám đốc
-----------------	--------------------------------	-------------------

- Chức vụ Công tác hiện nay tại tổ chức: Phó Tổng giám đốc
- Chức vụ hiện tại tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: 167.270 cổ phần, tương ứng tỷ lệ 0.8%
 - Đại diện sở hữu: 0 cổ phần
 - Cá nhân sở hữu: 167.270 cổ phần
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành: Không

*Trưởng phòng Tài chính Kế toán

Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

Trưởng phòng TCKT:

- Họ và Tên: Nguyễn Thị Bích Thủy
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 07/07/1969
- Nơi sinh: Xã Phú Nham, Huyện Phù Ninh, Tỉnh Phú Thọ
- CMND: Số 130969863 cấp ngày 08/04/2017 tại Công an tỉnh Phú Thọ

- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Phường Tiên cát – Việt Trì – Phú Thọ
- Địa chỉ thường trú: Phường Tiên cát – Việt Trì – Phú Thọ
- Số ĐT liên lạc ở Cơ quan: 0210 3862744
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế;
- Quá trình Công tác:

Thời gian	Đơn vị Công tác	Chức vụ
○ Từ tháng 9/1990 đến tháng 5/1997	Công ty XD số 22 – Phú Thọ	Nhân viên Kế toán
Từ tháng 6/1997 đến tháng 3/1999	Tổng công ty XD Sông Hồng	Nhân viên Kế toán
Tháng 4/1999 đến tháng 2/2006	Công ty cổ CP Sông Hồng	Nhân viên phòng TCKT
Tháng 3/2006 đến tháng 1/2021	Công ty cổ CP Sông Hồng	Phó phòng TCKT
○ Từ 02/2021 – nay	Công ty cổ CP Sông Hồng	Trưởng phòng TCKT

- Chức vụ Công tác hiện nay tại tổ chức: Trưởng phòng TCKT
- Chức vụ hiện tại tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: 146.400 cổ phần
 - Đại diện sở hữu: 0 cổ phần

- o Cá nhân sở hữu: 146.400 cổ phần
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty: không
- Hành vi vi phạm pháp luật: không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan với tổ chức phát hành: Theo quy định

2.3. Cơ cấu nhân sự:

Tổng số lao động của Công ty tại thời điểm 31/12/2020 là 369 người, cơ cấu lao động theo trình độ được thể hiện trong bảng sau:

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
Phân theo trình độ chuyên môn	369	100
- Trên đại học	4	1.08
- Đại học	42	11.38
- Cao đẳng, Trung cấp	53	14.36
- Khác	270	73.17
Phân theo thời hạn hợp đồng	369	100
- LĐ không thuộc diện ký HDLĐ	1	0.3
- LĐ dài hạn	368	99.7
- LĐ ngắn hạn dưới 1 năm	0	0

(Nguồn: Phòng TCLĐ Công ty cổ phần Nhôm Sông Hồng)

2.4 Chính sách đối với người lao động

Chính sách đối với người lao động của Công ty được áp dụng theo quy định của Bộ luật lao động. Các nội dung được thể hiện trong thỏa ước lao động của Công ty đã thể hiện chính sách ưu đãi cho người lao động, trong đó các chế độ như: Chế độ lương, tiền thưởng, BHXH, BHYT, an toàn lao động, v.v... được quan tâm thực hiện tốt.

➤ Chính sách đào tạo:

- Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là về kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn đối với nhân viên nghiệp vụ. Việc đào tạo tại Công ty được thực hiện theo hướng sau:

- Đối với lao động trực tiếp: mở các lớp bồi dưỡng tại chỗ để nâng cao trình độ tay nghề và sự hiểu biết của người lao động về ngành nghề, hàng hóa. Công ty tiến hành đào tạo và đào tạo lại nhằm nâng cao hiệu quả lao động của các lao động hiện có. Người lao động cũng luôn được khuyến khích và tạo điều kiện tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ về chuyên môn nhằm đáp ứng được yêu cầu mới trong công tác.

- Đối với lao động các phòng chuyên môn nghiệp vụ, Công ty luôn tạo điều kiện tham gia học với ngành nghề chuyên môn phù hợp với yêu cầu công việc, tham gia các lớp học bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn về các chế độ, chính sách của Nhà nước, v.v...

➤ Chế độ làm việc:

- Công ty tổ chức làm việc 08 tiếng/ngày, từ thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần. Thời gian bắt đầu làm việc là 7h30 và kết thúc là 05h00, thời gian nghỉ trưa là 1,5 tiếng từ 11h30 đến 13h00.

- Khi có yêu cầu công việc, người lao động có thể đăng ký làm thêm giờ nhưng Tổng số giờ làm thêm không quá **40 giờ/tháng** và không quá 200 giờ/năm (một số trường hợp đặc biệt là không quá 300 giờ/năm). phù hợp với Bộ luật lao động và Thỏa ước lao động tập thể.

- Công ty cam kết tạo việc làm cho người lao động thông qua việc định hướng phát triển Doanh nghiệp, mở rộng thị phần của Công ty, Công ty tổ chức nguồn nhân lực một

cách tối ưu nhất và cam kết luôn tạo điều kiện để cho nhân viên phát triển và thăng tiến trong nghề nghiệp.

➤ Chính sách lương:

- Công ty trả lương cho người lao động căn cứ theo hợp đồng lao động, trường hợp người lao động làm thêm giờ, Công ty cũng thực hiện việc chi trả lương ngoài giờ theo đúng quy định của Bộ luật lao động đã ban hành.

➤ Chính sách thưởng:

- Nhằm khuyến khích động viên CBCNV trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc, Công ty có chủ trương khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có nhiều đóng góp xây dựng cho Công ty cũng như các sáng kiến làm tăng hiệu quả công việc. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của các cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, về phương pháp tổ chức kinh doanh, tìm kiếm được khách hàng mới, thị trường mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, chống lãng phí. Bên cạnh đó, Công ty cũng xử lý, kỷ luật thích đáng những cá nhân có hành vi gây thiệt hại đến hình ảnh và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

➤ Các chế độ, chính sách khác đối với người lao động:

- Công ty thực hiện các chế độ bảo đảm xã hội cho người lao động theo Bộ Luật lao động và Nội quy lao động. Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho CBCNV. Do hoạt động trong lĩnh vực sản xuất nên rủi ro tai nạn lao động hoàn toàn có thể xảy ra bất ngờ mà Công ty không thể lường trước, gây ảnh hưởng và hậu quả nghiêm trọng đến người và tài sản nên Công ty luôn chú trọng đến vấn đề an toàn lao động cho lao động trực tiếp sản xuất. Các chế độ bảo hiểm cho người lao động được Công ty thực hiện đầy đủ theo Luật lao động.

- Vào các ngày lễ, tết, v.v... Công ty thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật lao động, hàng năm luôn tổ chức đi tham quan, nghỉ mát cho CBCNV trong Công ty.

3. Tình hình đầu tư:

Danh sách những Công ty con và những Công ty mà Công ty CP Nhôm Sông Hồng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối:

Công ty liên kết:

- Tên Công ty: Công ty cổ phần Xây dựng Sông Hồng 26
- Địa chỉ: Phố Tiên Phú, phường Cát Tiên, T.p Việt Trì, tỉnh Phú Thọ
- Vốn điều lệ : 5.100.000.000 đồng
- Tỷ lệ cổ phần Công ty nắm giữ: 25% tổng số cổ phần của Công ty cổ phần Xây dựng Sông Hồng 26.

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng giảm 2020/2019
Tổng giá trị tài sản	805.351.969.054	851.600.906.598	+5.7%
Vốn chủ sở hữu	237.250.309.861	240.935.798.058	+1.6%
Doanh thu thuần	937.340.221.819	858.884.462.763	-8.4%
Lợi nhuận thuần HĐKD	371.693.776	4.454.309.136	+198.4%
Lợi nhuận khác	1.815.135.778	477.133.817	-73.7%
Lợi nhuận trước thuế	2.186.829.554	4.931.442.953	+125.5%
Lợi nhuận sau thuế	1.704.136.303	3.889.624.500	+128.2%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0	N/A	N/A
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu bình quân	0.72	1.6	+122.2%

(N/A: Công ty chưa tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 để thông qua kế hoạch trả cổ tức năm 2020)

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2019	Năm 2020
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1.09	1.11
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0.24	0.20
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0.71	0.72
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	2.4	2.5
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Lần	1.9	1.6
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	1.1	1.0
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0.18	0.005
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	0.727	0.016
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	0.20	0.005
Hệ số lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	0.04	0.005

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2020 của Công ty)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

5.1. Cổ phần:

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 20.693.437 cổ phần

Số cổ phần chuyển nhượng tự do: 20.693.437 cổ phần

Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

5.2. Cơ cấu cổ đông:

Tổng số cổ đông được phân bổ theo cơ cấu sau:

Phân loại	Cổ đông tổ chức	Cổ đông cá nhân	Cổ đông trong nước	Cổ đông nước ngoài	Cổ đông nhà nước	Cổ đông khác
Tỷ lệ%	25,57	74.43	99.66	0.34	0	100
Tổng	100 %		100 %		100 %	

Nguồn: Danh sách cổ đông ngày 29/1/2021

5.3. Vốn điều lệ

Công ty đã có tờ trình đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 về việc tăng vốn điều lệ, nhưng năm 2020 công ty vẫn chưa tăng được vốn điều lệ;

- Vốn điều lệ **206.934.370.000 đồng**

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

6. Báo cáo liên quan đến tác động môi trường và xã hội của Công ty:

Khoa học công nghệ đóng vai trò tích cực trong việc bảo vệ môi trường, là nền tảng phát triển bền vững kinh tế, xã hội. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong ứng phó với biến đổi khí hậu, cải tiến các hệ thống dây chuyền công nghệ, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Hệ thống quản lý, xây dựng cơ chế, chính sách

của Nhà nước luôn đảm bảo tính khả thi, đáp ứng yêu cầu thực tiễn quản lý nhà nước về công tác bảo vệ môi trường. Công ty luôn lấy tiêu chí ứng dụng khoa học công nghệ, giải pháp công nghệ cao vào sản phẩm, dịch vụ cung cấp cho khách hàng, luôn hoạt động trong cơ chế quản lý của Nhà nước về bảo vệ môi trường đồng bộ với thể chế kinh tế thị trường.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh

Bảng đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020

Chỉ tiêu	Kế hoạch Năm 2020	Thực hiện Năm 2020	Tỷ lệ %
Doanh thu (tỷ đồng)	1.100	858.8	80.5
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	10	3,889	38,8
Tỷ lệ chi trả cổ tức%/VĐL	5%	N/A	N/A

(N/A: Công ty chưa tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 để thông qua kế hoạch trả cổ tức năm 2020)

Theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 của Công ty cụ thể như sau:

Doanh thu năm 2020 của Công ty chủ yếu đến từ hoạt động sản xuất kinh doanh Nhôm định hình đang ở mức độ duy trì sản xuất.

- Lợi nhuận sau thuế năm 2019 là 1.704.136.303 đồng, năm 2020 là 3.889.624.500 đồng;

Lợi nhuận sau thuế năm 2020 kế hoạch đề ra là 10 tỷ, thực hiện là 3,889 tỷ đạt 38,8% so với kế hoạch,

Lợi nhuận sau thuế năm 2020 là 3,889 tỷ đồng so với năm 2019 là 1,7 tỷ đồng tăng so với năm 2019 tăng 128% .

Những tiến bộ đã đạt được:

- Cơ cấu tổ chức bộ máy linh hoạt, chuyên nghiệp hóa.
- Chất lượng dịch vụ ngày càng được nâng cấp, các quy trình nghiệp vụ được hoàn thiện giúp nâng cao chất lượng dịch vụ và Công ty kiểm soát được rủi ro.
- Cơ sở hạ tầng và máy móc thiết bị được đầu tư mới.

2. Tình hình tài chính***. Tình hình tài sản**

Tổng tài sản cuối kỳ năm 2020 là 851.600.906.598; tổng tài sản đầu kỳ là 805.351.696.054 tăng là 5 % so với cuối kỳ năm 2019

*** Tình hình nợ phải trả**

- Nợ ngắn hạn của Công ty tại thời điểm 31/12/2020 là 605.836.089.124 đồng, nợ ngắn hạn của năm 2019 là 563.570.645.899, nợ ngắn hạn tăng 7% so với năm 2019;

- Nợ dài hạn tại thời điểm 31/12/2020 là 4.829.019.416 đồng, nợ dài hạn 31/12/ 2019 là 4.531.013.294 nợ dài hạn của Công ty, tăng so với thời điểm 31/12/2019 là 6.5% .

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Cơ cấu tổ chức: Cơ cấu tổ chức của công ty ngày càng tinh gọn hơn, duy trì đội ngũ nhân lực giỏi và tận tâm, góp phần cho sự phát triển ổn định của Công ty..

Về chính sách, quản lý: Không ngừng hoàn thiện các chính sách của Công ty để tạo ra một môi trường làm việc ổn định, lành mạnh, góp phần mang lại hiệu quả cao.

4. Dự kiến Kế hoạch 2021 phát triển trong tương lai.

Bối cảnh thuận lợi cho ngành nghề: Sang năm 2021, dự báo kinh tế thế giới phục hồi sau đại dịch Covid -19, dư địa dành cho ngành công nghiệp, xây dựng và bất động sản còn rất lớn, Nhu cầu sử dụng sản phẩm nhôm thay thế một số loại nguyên liệu khan hiếm

hạn chế khai thác, đặc biệt là sản phẩm nhôm ngày càng thâm mỹ, đa dạng mẫu mã, nhiều công năng sử dụng,.. đang chiếm ưu thế trong ngành xây dựng và công nghiệp.

Cơ hội tiếp bước thêm năm 2020, bên cạnh công tác nghiên cứu sản phẩm mới, kiến tạo hệ sinh thái sản phẩm trong ngành, hệ sinh thái kinh doanh, liên tục đưa ra thị trường những sản phẩm gây sức ảnh hưởng mạnh mẽ, dẫn đầu xu hướng thị trường, Công ty đã có đầy đủ hành trang là hệ thống dây chuyền máy móc, trang thiết bị để sản xuất đồng bộ sản phẩm từ luyện đúc Hợp kim nhôm đến thành phẩm nhôm thanh định hình ngành xây dựng và công nghiệp. Hứa hẹn làm chủ hơn về nguyên liệu, đón đầu xu hướng các dòng sản phẩm nhôm chất lượng cao về sơn tĩnh điện, nhôm Anode đáp ứng thị trường khách hàng toàn quốc và đẩy mạnh xuất khẩu lộ trình năm 2020 -2025.

Cho đến nay, Công ty đủ tự tin để tạo tăng sức mạnh trên thị trường, vượt qua thử thách để đón bắt cơ hội chuyên minh và phát triển mạnh mẽ.

Chỉ tiêu	Năm 2021 (tỷ đồng)	% tăng trưởng so với năm 2020
Vốn điều lệ (đồng) 206.934.370.000	206,934	0
Doanh thu thuần (tỷ đồng)	1.200	+140%
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	10	+257%
Lợi nhuận sau thuế/DTT (%)	0.83%	+184%
Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ (%)	4.8%	+256%
Cổ tức/VĐL (%)	3%	N/A

(N/A: Công ty chưa tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 để thông qua kế hoạch trả cổ tức năm 2020).

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

HDQT đánh giá cao nỗ lực của Ban Tổng giám đốc điều hành trong quá trình thực hiện mục tiêu công ty năm 2020. Để có kết quả kinh doanh năm qua là sự cố gắng không ngừng toàn thể cán bộ nhân viên. Kết quả đạt được năm 2020 đã củng cố được lòng tin từ đối tác, khách hàng, cổ đông.

Trách nhiệm với môi trường: Ưu tiên ứng dụng công nghệ mới, chất liệu thân thiện với môi trường để giảm thiểu tối đa tác động đến môi trường, đồng thời triển khai các hoạt động và chương trình tuyên truyền nhằm nâng cao ý thức bảo vệ môi trường cho nhân viên.

2. Đánh giá của HDQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty

Năm 2020, Hội đồng quản trị triển khai giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc thông qua các hình thức:

- Giám sát thông qua các báo cáo kết quả hoạt động hàng tháng, hàng quý;
- Giám sát Ban Tổng giám đốc trong các cuộc họp giao ban Công ty;
- Giám sát thông qua các ý kiến đánh giá, kết luận của Ban kiểm soát về công tác quản trị điều hành của Ban Tổng Giám đốc và tình hình hoạt động của Công ty.

Kết quả giám sát: Ban Tổng giám đốc Công ty đã có những cố gắng trong việc điều hành Công ty, chỉ đạo và thực hiện tốt các nhiệm vụ: Điều hành hoạt động kinh doanh đạt được kế hoạch đã đề ra trong năm 2020; Tiết giảm chi phí hoạt động Công ty; tận dụng tốt nguồn lực cũng như giúp nhân viên phát huy tốt năng lực của mình;

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Tiếp tục tập trung mạnh vào lĩnh vực sản xuất kinh doanh nhóm định hình;
- Khai thác triệt để lợi thế của Công ty trong việc mở rộng và phát triển thị phần
- Cải tổ lại bộ máy sản xuất, giao trách nhiệm đến từng vị trí; Tăng cường kiểm soát các khoản chi phí của Công ty; Cơ cấu lại bộ máy và tổ chức của Công ty theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối;

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác quản trị và kiểm soát rủi ro, xây dựng Quy chế quản trị rủi ro chi tiết, cụ thể với từng nhóm rủi ro, từng bộ phận chuyên môn.
- Không ngừng hoàn thiện chất lượng sản phẩm cung cấp cho khách hàng;
- Liên tục tuyển dụng và đào tạo các nhân tài phục vụ cho Công ty.

VI. Báo cáo tài chính : Đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty tại địa chỉ Website: www.shalumi.com.vn

Ý kiến của Kiểm toán viên của công ty kiểm toán TTP:

Theo ý kiến chúng tôi: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trong yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Nhôm Sông Hồng tại ngày 31/12/2020, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan về lập và trình bày báo cáo tài chính doanh nghiệp.

ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

Chủ tịch



Phạm Thị Quỳnh Thụ